

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Cứu Thập Thất Niên

Tòa Thánh Tây Ninh



TẬP SAN BAN THẾ ĐẠO – SỐ 019

Lễ kỷ niệm Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn (Ngày 22 Tháng 05 - DL)

Mừng ngày Sinh Nhật Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Ngày 03 Tháng 06 Năm 2022 - Mừng 5 Tháng 5 Nhâm Dần





Mục Lục Tập San

I. CHƯƠNG I:

- I.1 TIÊU SỬ ĐỨC NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN TRONG ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ4
- I.2 TIÊU SỬ ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC11
- I.3 Diễn văn của ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC16

II. NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO

- II.1 LỜI VÀNG của Đức Hộ Pháp.....30
- II.2 HUYỀN NHIỆM NƠI CUNG ĐẠO.....33

III. PHÂN ƯU

- III.1 PHÂN ƯU - Hiền Tài NGUYỄN THANH LIÊM.....40
- III.2 PHÂN ƯU - Hiền Tài TRẦN VĂN Ô.....41

- IV. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)42



LỜI GIỚI THIỆU

Kính chào Quý Chức Sắc, Chức Việc, Quý Đồng Đạo, Quý Thân Hữu, Quý Bạn Đọc gần xa!

Hàng năm vào ngày 22 tháng 5 dương lịch toàn thể Tín Đồ Cao Đài làm lễ kỷ niệm Ngài Nguyệt Tâm Chơn Nhơn là Chương Đạo cầm quyền Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài. Chúng tôi xin gửi đến quý vị bạn đọc bài viết nói về Tiểu Sử Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn. Theo Sử Đạo ghi lại, khi Đức Hộ Pháp đến mở Đạo tại Phnom Penh (Cam Bốt) vào Năm Đinh Mão (1927) trong nhiều đàn cơ, có một Đấng Thiêng Liêng hay giáng lâm đàm đạo, xưng danh là Nguyệt Tâm Chơn Nhơn và cho biết hóa thân tại thế chính là đại thi hào Victor Hugo của nước Pháp. Vị này cho biết: “Ngài đã lãnh chiếu chỉ Ngọc Hư Cung đến đây để làm vị hướng Đạo, Chương giáo của nhân loại trong thời kỳ Hạ Ngunon, ký Đệ Tam Thiên Nhơn Hòa Ước”. Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn là một vị Đại Thánh của Bạch Vân Động nơi cõi Thiêng Liêng. Ngài có chiết chơn linh giáng trần một kiếp tại Việt Nam là Thi hào Nguyễn Du, và 36 năm sau Ngài lại chiết chơn linh cho giáng sanh bên Pháp, tên Victor Hugo.

*NGUYỆT rạng đông thiên đã sáng soi
TÂM linh chiếu thấu bốn phương trời
CHƠN truyền cứu thế xa tai ách
NHƠN đạo tuần hườn độ khắp nơi*

Cũng trong Tập San này chúng tôi xin tưởng niệm ngày Sinh nhật của Đức Phạm Hộ Pháp và gửi đến quý vị bạn đọc bài viết nói về Tiểu Sử Đức Hộ Pháp. Với lòng tôn kính và sự thương yêu của toàn thể Tín Đồ Cao Đài hàng năm được biểu lộ trong ngày Lễ mừng 5 tháng 5 âm lịch thường niên, tất cả đồng tâm, trọn ý hiến lễ dâng lên Đức Ngài, đề cao tinh thần “Tôn sư trọng Đạo”, bày tỏ sự tri ân, ca tụng công đức và công nghiệp của Đức Phạm Hộ Pháp. Đặc biệt hơn nữa Đức Ngài được Đức Chí Tôn trực hồn khôi xác để chơn linh Hộ Pháp ngự vào. Trong Đạo Cao Đài chỉ có Đức Ngài là môn đệ duy nhất được hưởng đặc ân này. Sứ mạng thiêng liêng của Đức Hộ Pháp được mô tả trong Kinh Đại Tường:

*“Giáng linh Hộ Pháp Di Đà,
Chuyển cây Ma Xứ đuổi tà trục tinh.
Thâu các Đạo hữu hình làm một,
Trường thi Tiên Phật vượt kiếp khiên.
Tạo đời cải dữ ra hiền,
Bảo sanh nẫm giữ diệu huyền Chí Tôn.”*

Thêm vào đó trong phần Chương I, chúng tôi cũng đăng tải bài Diễn văn của ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC đọc tại Tòa Thánh Tây Ninh. Ngày 14 - 2 - Mậu Thìn (dl 5 - 3 - 1928) giải về Hội Thánh là gì? Đạo là gì? Ngũ Chi - Hiệp Thiên Đài - Cửu Trùng Đài - Bát Quái Đài.

Trong phần Nghị Luận-Cùng Nhau Học Đạo - Chương II, chúng tôi gửi đến quý vị LỜI VÀNG của Đức Hộ Pháp Phạm công Tắc và bài viết HUYỀN NHIỆM NÓI CUNG ĐẠO tại Tòa Thánh Tây Ninh của Quốc Sĩ Trịnh Quốc Thế.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Tập San Ban Thế Đạo sẽ là tiếng nói của Cao Đài Hải Ngoại, mục đích là phục vụ truyền thông/truyền tin theo tôn chỉ Cao Đài và sẵn sàng đăng tải các bài viết của quý vị có cùng với mục đích cao cả đó. Tập San Ban Thế Đạo Hải Ngoại hàng tháng đăng tải trên web site <https://www.caodai.international/>. Mong quý vị thưởng thức các thông tin và chúc an lành!

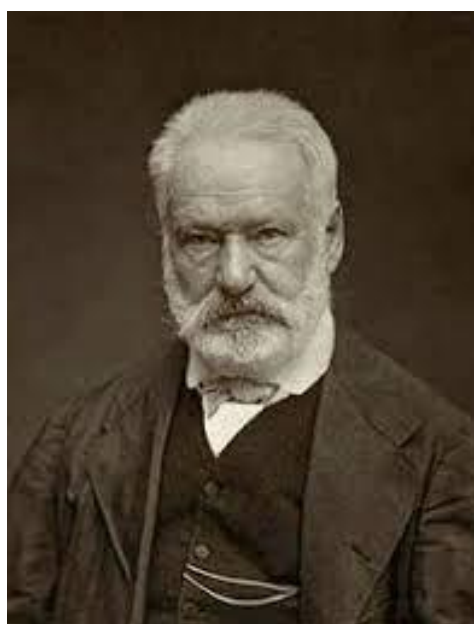
Tập San Ban Thế Đạo Kính Bút!

CHƯƠNG I



(I.1)

TIỂU SỬ ĐỨC NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN TRONG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ





Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn là một vị Đại Thánh của Bạch Vân Động nơi cõi thiêng liêng. Ngài có chiết chơn linh giáng trần một kiếp tại Việt Nam là Thi hào Nguyễn Du, và 36 năm sau Ngài lại chiết chơn linh cho giáng sanh bên Pháp, tên Victor Hugo.

Trong thời Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, các vị Thánh của Bạch Vân Động lãnh lịnh Đức Chí Tôn giáng trần lập thành Hội Thánh giúp Chí Tôn khai đạo, làm hình thể của Đức Chí Tôn tại thế mà hoằng dương Chánh pháp, giúp tay vào công cuộc Chuyển thế. Một trong số các vị Thánh đó là Đức NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN.

Năm Đinh Mão (1927), khi Đức Hộ Pháp đến mở Đạo tại Phnom Penh (Cam Bốt), tổ chức nhiều đàn cơ, có một Đấng Thiêng Liêng hay giáng lâm đàm đạo, xưng danh là Nguyệt Tâm Chơn Nhơn và cho biết hóa thân tại thế chính là đại thi hào Victor Hugo của nước Pháp. Vị này cho biết: “Ngài đã lãnh chiếu chỉ Ngọc Hư Cung đến đây để làm vị hướng Đạo, Chương giáo của nhân loại trong thời kỳ Hạ Ngươn, ký Đệ Tam Thiên Nhơn Hòa Ước”.

Trước Đền Thánh Tổ đình và nhiều Thánh Thất khắp nơi có chạm vẽ hình tượng Tam Thánh đang ký Đệ Tam Thiên Nhơn Hòa Ước, trong đó có Ngài. Ngoài nhiệm vụ giảng cơ giáo Đạo tại Hội Thánh Ngoại Giáo. Vì thế từ đó công cuộc truyền giáo ra hải ngoại được đặt dưới quyền hướng đạo của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn. Ngài còn giảng ban cho nhiều bài kinh về Thiên Đạo trong quyển Kinh Thiên Đạo và Thế Đạo của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

CUỘC PHÒNG VẤN ĐỨC HỘ PHÁP CỦA ĐÀI VÔ TUYÊN PHÁP Á

Năm 1952, Đài Pháp Á có phỏng vấn Đức Hộ Pháp: “Chúng tôi ước ao được Ngài cho biết những tin tức về ảnh hưởng của nhà thi hào Victor Hugo đối với Đạo Cao Đài để thêm phần lợi ích cho thính giả của chúng tôi “. Các câu hỏi được nêu ra sau:

1. Lần đầu tiên nhân cơ hội nào mà nhà thi hào danh tiếng Pháp tiếp xúc với các vị lãnh đạo Cao Đài?
2. Ngài có thể chỉ rõ cho chúng tôi những trường hợp liên lạc đầu tiên và những trường hợp bất thần kế tiếp được không? và thực hiện bằng cách nào?
3. Theo ý Ngài, những nguyên động lực nào đưa thi hào Victor Hugo giao cảm với các vị sáng lập và lãnh đạo Cao Đài?
4. Sự mật thiết của tôn giáo Cao Đài đối với Victor Hugo được coi như hoàn toàn tượng trưng, hay trái lại như một biểu hiệu chung đồng tư tưởng?
5. Trong toàn tập tác phẩm của Victor Hugo có đoạn nào thuyết minh những khả thi đó là uy tín của Victor Hugo trong sự thành lập Đạo Cao Đài không? Ngài có thể cho chúng tôi biết những đoạn tác phẩm nào mà Ngài cho là thiết yếu không?
6. Bức hội họa chơn dung Victor Hugo ở cửa vô Tòa Thánh Tây Ninh, là do nhà thi hào yêu cầu hay do lòng tôn sùng ngẫu nhiên nên thờ phượng để kỷ niệm? Victor Hugo có thường giáng trong lúc cúng kiến không? vào những dịp nào?



7. Ngài có ý định truy niệm một cách đặc biệt ngày lễ sinh nhật thứ 150 của nhà thi hào Pháp không? và dưới hình thức nào?

Sau đây là phần trả lời của Đức Hộ Pháp:

1 & 2 – Phải, Bàn Đạo là người được ủy nhiệm trước nhất để bày tỏ những lý kín của Cao Đài. Chính mình Bàn Đạo phò loan có Đại Uy Monnet, một nhà Thông Linh Học Pháp hộ đàn cầu Chơn Linh của Victor Hugo để các vị Thời Quân của tôn giáo bạch hỏi: “Làm thế nào để hòa hợp tất cả các giáo lý là một sự khó khăn duy nhất mà chúng tôi đã mắc phải trong việc thống nhất tinh thần Tôn giáo?”.

Chơn linh đáp: “Đạo tại Tâm, mà Tâm là chủ. Tâm khác nhau tùy theo trạng thái tinh thần của mỗi cá nhân. Tâm vô ngã, Tâm không khuất phục và Tâm là do Thượng Đế sáng tạo (Thiên lương). Vậy tất cả nhân loại đều được tự do tín ngưỡng, nhưng trong tinh thần phải có sự dung hòa của Thiên và Mỹ. Do đó, nảy sinh giáo lý Cao Đài là “Giáo Lý đại khoan hồng.”

Như thế chúng tôi đã chịu ơn Chơn Linh Victor Hugo về Thông Thần Học và Triết Học.

3 & 4 – Chơn linh của Đức Victor Hugo có tên Việt Nam là Bạch Vân Chơn Nhơn, một danh từ đã có từ lâu trong thời Thái cổ, và cũng có tên là Nguyệt Tâm Chơn Nhơn. Phải chăng đây là một biệt hiệu hay nhã hiệu. Nói đến Bạch Vân Động, chúng ta phải giải thích rằng: Sự thuyết minh này dành riêng cho những người thọ giáo theo kinh Phật, là quả địa cầu ta đang ở đây đã thác sinh lần thứ hai. Địa cầu đã thác một lần sau 7 thời đại, mỗi thời là 61 triệu năm, nghĩa là 427 triệu năm. Theo Đạo Phật đây là niên tuế và sinh mạng thật sự của địa cầu. Di hài trái đất là vệ tinh “mặt trăng” (tinh tú không sinh lực mà ta thấy hiện giờ). Từ thời Thái cổ, mặt trăng ấy được coi như là chỗ tạm trú của các chơn linh muốn thác sinh xuống trần. Họ phải trú tại vệ tinh một ít lâu để tiếp xúc với địa cầu và các chơn linh hạ giới. Chỗ đó tức là “Tuần Hoa Động.” Theo thần thoại học Thượng cổ thì mặt trăng có cái tên không biết do đâu là “Bạch Vân Động” (Quảng Hàn Cung) phát lộ qua Âu Châu cho các nhà Thông linh học dưới danh hiệu Loge Blanche.

Chủ Bạch Vân Động là Bạch Vân Hòa Thượng, Đại Chơn Linh Từ Hàng Đạo Nhơn giảng thế, hậu duệ của Quan Âm Bồ Tát, đã thác sinh hai lần ở Pháp, lần đầu thác sinh là La Rochefoucauld, lần thứ hai là Richelieu, và ở Việt Nam là Nguyễn Bình Khiêm tức Trọng Trình. Chơn dung của Ngài đứng chung với Thánh Victor Hugo và Tôn Dật Tiên ở cửa Đền Thánh. Victor Hugo là một Chơn linh ở Bạch Vân Động, nghĩa là môn đệ của Bạch Vân Hòa Thượng. Tôn Dật Tiên cũng đứng chung trong bức hội họa đó vì cũng đồng tông, nghĩa là cùng Động.

Chúng tôi là Cao Đài và danh hiệu Cao Đài cũng như danh hiệu Thông Thần và Giảng Thần, vậy con người phải luân hồi: sinh, thác, tái sinh và tiến hóa là “Luật Trời”. Tâm Linh không tổ quốc, tâm linh phổ biến ở nơi nào cần, tâm linh tụ ở nơi nào phù hợp, không phân biệt màu da, tôn giáo, tổ quốc. Tất cả những trở lực chia rẽ loài người, đối với tâm linh không bao giờ có, vì Tâm Linh là một vị chúa tể. Chúa tể ở ngôi ba, tức là “Thánh Thần”. Tất cả người Cao Đài



không bao giờ nghĩ đến những sự dị đồng về chủng tộc đang chia rẽ nhơn loại hiện giờ. Tổ quốc thật sự của tinh thần nhân loại là ở trong vũ trụ. Cả vật chất lẫn tâm linh sinh hoạt của Victor Hugo là tâm linh phổ biến, tuy vẫn là tâm linh người Pháp.

5 & 6 – Tại sao các vị ấy giáng xuống trong kỳ Tân Thiên Khải này? Theo lịch sử, chúng tôi biết rõ các vị ấy ở thế gian này, Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm đã nhiệt tâm bác ái, công bình trong việc xử thế, trong các hành vi, trong cử chỉ, trong sách vở, trong sấm truyền. Người ta nhận thấy tất cả những di tích Thiên liêng ấy theo những tác phẩm văn chương của Trạng Trình, cũng như của Victor Hugo và Tôn Dật Tiên. Hiện tượng đó đến giờ này bắt buộc toàn nhân loại phải kính nể để thực hiện cho được nền hòa bình tinh thần (hòa bình vĩnh viễn) mà Chúa Jésus Christ và Phật Thích Ca đã hứa với những kẻ thiện tâm bác ái, công bình là điều mà ba Thánh đã thực hiện trong lúc sanh tiền do lệnh Thiên Đình. Vậy các Đấng đó là những người trước nhất truyền bá nền “Tân Đạo”. Các Đấng vẫn giữ phần diu dất và chỉ huy tổ chức của Tân Giáo hội Cao Đài hay Đại Đạo.

7 – Nguyệt Tâm Chơn Nhơn là Chương Đạo của Đạo Cao Đài. Lễ kỷ niệm Ngài Victor Hugo nhằm ngày 22 tháng 5 dương lịch mỗi năm. Năm nào chúng tôi cũng kỷ niệm lễ bái Ngài không bao giờ gián đoạn, nhưng chúng tôi rất hoan nghênh cuộc lễ các ông vừa tổ chức và chúng tôi cũng rất thỏa mãn.

A. BAN CHO KINH

Trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn thọ lệnh Đức Chí Tôn cầm quyền Chương Đạo Hội Thánh Ngoại Giáo của Đạo Cao Đài. Ngài thường giáng cơ giáo hóa các Chức sắc của Hội Thánh Ngoại Giáo. Quyền Kinh Thiên Đạo- Thế Đạo của ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ có 49 bài. Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ ban cho sáu bài kinh, gồm:

- Kinh Tắm Thánh.
- Kinh Tẩn Liệm.
- Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối.
- Kinh Đưa Linh Cữu.
- Kinh Khi Đã Chết Rồi.
- Kinh Hôn Phối.

B. LẬP PHẨM CHỨC TRONG HIỆP THIÊN ĐÀI

Năm 1935, có nhiều vị Đạo hữu dày công cùng Đạo được đem vào Sổ Cầu Phong dâng lên Đức Lý Giáo Tông. Ngài phê: Để Hiệp Thiên Đài định vị. Do đó, Đức Phạm Hộ Pháp cầu hỏi Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn. Đêm 16.2. Ất Hợi (20.3.1935), Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ góp ý cùng Đức Phạm Hộ Pháp, mở rộng trường công quả, lập ra 7 phẩm Chức sắc dưới Thập nhị Thời Quân, để giúp cho chư vị Thời Quân hành quyền Tư Pháp của Hiệp Thiên Đài. Bảy phẩm Chức sắc (từ cao xuống thấp) đó là:

- o Tiệp Dẫn Đạo Nhơn (Instructeur)



- o Chương Ân (Chancelier)
- o Cải Trạng (Avocat)
- o Giám Đạo (Inspecteur)
- o Thừa Sứ (Commissaire de la Justice)
- o Truyền Trạng (Greffier)
- o Sĩ Tải (Secrétaire Archiviste)

C. CHUỖNG GIÁO HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO

Khi Đức Chí Tôn ra lệnh tổ chức Lễ Khai Đạo vào ngày 15.10. Bính Dần (19.11.1926) tại Thánh Thất tạm là Chùa Từ Lâm Tự Gò Kén Tây Ninh, Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc lúc đó đang làm công chức nơi Sở Thương Chánh Sài Gòn, làm đơn xin tạm nghỉ việc 6 tháng để lo cho Đạo. Sau khi mãn phép, Đức Phạm Hộ Pháp cầu cơ hỏi Đức Chí Tôn nên xin nghỉ luôn để lo cho Đạo hay là trở lại làm công chức. Đức Chí Tôn bảo Đức Phạm Hộ Pháp cứ đi làm công chức trở lại, sẽ có việc hay. Đức Phạm Hộ Pháp vâng lời, trở lại làm việc nơi Sở Thương Chánh Sài Gòn. Chánh quyền Pháp không muốn để Đức Phạm Hộ Pháp làm việc ở Sài Gòn nữa, vì sợ Đức Ngài hoạt động mạnh mẽ cho Đạo Cao Đài, họ đổi Đức Ngài lên làm việc ở Nam Vang, thủ đô nước Cao Miên. Đức Ngài lên Nam Vang, tạm ngụ tại nhà Ông Cao Đức Trọng (anh ruột của Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang). Nhân hoàn cảnh mới này, Đức Ngài Thuyết và tổ chức cầu cơ tại nhà của Ngài Cao Đức Trọng để Đức Chí Tôn thấu phục nhơn sanh. Đan cơ ngày 27.7.1927 (29.6. Đinh Mão), Đức Hộ Pháp phò loan với Ngài Cao Đức Trọng, Đức Chí Tôn giáng cơ ân phong các vị Chức sắc đầu tiên này. Từ đó, Đức Phạm Hộ Pháp thành lập Cơ Quan Truyền Giáo Hải Ngoại, thường gọi là Hội Thánh Ngoại Giáo (viết tắt HTNG), đặt trụ sở tại Thánh Thất Kim Biên (Nam Vang), có nhiệm vụ phổ độ nhơn sanh tại nước Cao Miên. Nhờ có HTNG, việc truyền Đạo tại đây có kết quả nhanh chóng, chỉ trong vòng một năm, số tín đồ nhập môn vào Đạo Cao Đài có đến hơn một vạn người. Hội Thánh Ngoại Giáo được đặt dưới quyền điều khiển thiêng liêng của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn, với chức vụ Chương Đạo, do Đức Chí Tôn giao phó, dưới sự bảo trợ hữu hình của Đức Phạm Hộ Pháp.

Thời gian ở tại Cao Miên tuy ngắn ngủi chỉ có 7 tháng, Đức Phạm Hộ Pháp đã kiện toàn cơ chế tổ chức Hội Thánh Ngoại Giáo (La Mission Étrangère du CaoDaïsme). HTNG đặt văn phòng tại đường Lalande Calan (Phnom Penh); từ đó, bổ chức sắc đi truyền giáo ở hải ngoại: Trung Hoa, Pháp, Nhật, Thái, Lào v.v...

Qua cơ bút do chính Đức Ngài phò loan, Ban Truyền Giáo Hải Ngoại đã thành hình, gồm có:
- Jean De La Fontaine (1621-1695): thi sĩ Pháp, sinh ở Château-Thierry. Thơ ngụ ngôn (Fables) của ông mang tính chất luân lý khuyên răn đời. Ông giáng cơ tại Tòa Thánh đêm 25-8-1934 có câu: "Notre Maitre (Tức Mai tre de La Loge Blanche/Bạch vân Động là Thanh Sơn Đạo Sĩ) vient d'avoir un entretien intime avec le Pape sur notre avenir apostolique. Il a lavé un échec sur notre avancement". Ông phụ trách phổ độ dân chúng Châu Âu với sự trợ lực của bà Jeanne d'Arc.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

- Tôn Trung Sơn (1866-1925): tên thật là Tôn Văn, tự Dật Tiên, người Quảng Đông, một trong ba vị Thánh Bạch Vân Động. Gia đình theo Đạo Phật. Ông theo Đạo Thiên Chúa, đỗ bác sĩ y khoa. Sau cuộc vận động duy tân thất bại, năm 1904, ông lập Trung Hưng Hội ở Honolulu lấy Dân tộc, Dân sinh, Dân quyền làm chủ nghĩa Tam Dân. Ông đứng đầu trong cuộc cách mạng Tân Hợi (10.10.1911) ở Trung Hoa và được bầu làm Tổng Thống. Viên Thế Khải phản bội nên loạn lạc nổi lên khắp nơi. Để tránh nội chiến, năm 1925, ông lên Bắc Kinh để sắp xếp mọi việc, nhưng việc chưa thành ông bị bệnh mà mất (12.3.1925). Ông hiền Thánh và giảng cơ xưng là một trong Tam Thánh Bạch Vân Động. Ông phụ trách phổ độ dân Châu Á với sự trợ lực của bà Bát Nương Hớn Liên Bạch.

- William Shakespeare (1564-1616): nhà đại thi hào Anh quốc sinh ở Stratford-sur-Avon. Ông được dân chúng thế giới hoan nghinh thi tài kiệt liệt. Ông phụ trách phổ độ dân chúng Anh và các nước trong Liên Hiệp Anh.

- Léon Tolstoi (1828-1910): tiểu thuyết gia người Nga, sinh ở Iasnaia-Poliana nổi danh về hai quyển: Chiến Tranh và Hòa Bình, Anna Karénina. Ông phụ trách phổ độ dân Âu-Á (Eurasie).

- Pearl Buck: tiểu thuyết gia Hoa Kỳ, sinh ở Hillsboro vào năm 1892, tác giả nhiều sách về Trung Hoa. Bà được giải thưởng Nobel 1938 với tác phẩm "The living reed" (Nỗi buồn nhọc tiều). Bà có khuynh hướng tìm hiểu văn hóa phương Đông để tiến đến hòa hợp chung sống. Bà phụ trách phổ độ dân Châu Mỹ.

- Aristide Briand (1862-1932): nhà chính trị Pháp, sinh ở Nantes, từng làm Bộ Trưởng Ngoại Giao Pháp. Ông phụ trách phổ độ dân Châu Phi.

Trong Hội Nhơn Sanh năm Quý Dậu, ngày 7.3. Quý Dậu (1933), có phần đỉnh chánh từ ngữ như sau: “Luôn đây xin giải nghĩa 4 chữ: Hội Thánh Ngoại Giáo. Phải đọc Hội Thánh Ngoại Giáo chớ không phải Ngoại Giao. Hội Thánh Ngoại Giáo là một hội của chư Thánh giáo đạo ở ngoại quốc. Bậc phẩm và trách nhiệm, tuy phải tuân theo luật của ĐĐTKPĐ, hành chánh tuy hiện thời phải tùng quyền của Quyền Thái Đâu Sư, nhưng cũng có phần đặc biệt là phải tùy theo tánh cách người bản xứ...”

D. LỄ KỶ NIỆM (ngày 22.5 dl hàng năm)

BÀI THÀI HIẾN LỄ ĐỨC NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

NGUYỆT rạng đông thiên đã sáng soi
TÂM linh chiếu thấu bốn phương trời
CHƠN truyền cứu thế xa tai ách
NHƠN đạo tuần hườn độ khắp nơi
(Giọng Nam Xuân)

Khi Đức Hộ Pháp thiết lễ Trần Thần Tam Thánh trước Đền Thánh ngày 10 tháng 7 năm Mậu Tý (14.8.1948), đồng nhi đọc bài xưng tụng công đức, phần nói về Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn như sau :



*Dạy đệ tử ân cần mỗi Đạo
Truyền pháp mẫu Chương Đạo Nguyệt Tâm
Ân ban trần thế giáng lâm
Victor là họ, tên nhằm Hugo.
Nhà văn sĩ bày phô lễ chánh
Năm kinh luân nặng gánh cơ đồ
Nhà nhà có phúc hàm phô
Chữ nhờ kinh sách Hugo dạy truyền.
Đầu vọng bái Tiên hiền Chương Đạo
Chứng lễ thành lòng thảo chúng sanh
Ban ơn nhỏ phước dân lành
Vun trồng cây Đạo trở nhành đơm bông.
Từ Bính Dân bóng hồng Phổ Độ
Chối Càn Khôn cứu khổ nhơn sanh
Nhờ ơn các Đấng Trọn Lành
Giáng cơ chỉ bảo mỗi manh Đạo Trời.
Năm Đinh Mão mở nơi Tân Quốc
Đức Nguyệt Tâm đặc nhứt chỉ truyền
Lập thành Hội Thánh Kim Biên
Mở mang đạo cả ban quyền ngoại giao.
Ơn giáo hóa đồng bào Kiều Việt
Đức từ bi chi tiết gọi nhuần
Hiện nay đạo hữu vui mừng
Tự do tín ngưỡng nhờ chứng Đức Ngài.
Lễ kỷ niệm phô bày nghiêm chỉnh
Dâng tấc thành cung kính Thánh Linh
Mong nhờ lượng cả thình thình
Thi ân bố đức hóa sanh cứu đời.*



(I.2)

TIỂU SỬ ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC





Đức Phạm Công Tắc sinh ngày mùng 5 tháng 5 năm Canh Dần (21 tháng 6 năm 1890) tại làng Bình Lập tỉnh Long An. Thân phụ của Ngài là Ông Phạm Công Thiện và thân mẫu là Bà La Thị Đường. Đức Chí Tôn cho biết Ông Phạm Công Thiện là Chơn Linh của Ngân Hà Công Bộ nơi Thiên Đình giáng trần.

Đọc lịch sử Đạo, chúng ta ai ai cũng thấy cái sống của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc bàn bạc khắp nơi, không chút nào cách biệt giữa Đạo và Đời. Hôm nay, nhân dịp mừng Lễ Giáng Sinh của Đức Ngài, chúng tôi xin được trình bày tóm lược về phần Tiểu Sử để làm sống lại cái tinh thần phục vụ trong sáng của Đức Ngài đã cống hiến cho Đạo, cho Đời, với mong người đi sau nối bước.

Như mọi tín đồ Cao Đài đều biết, Đức Chí Tôn đã trực Chơn Thần của Ông Phạm công Tắc để Chơn thần của Ngự Mã Thiên Quân giáng vào xác thân của Ông Phạm Công Tắc vào đêm 23 tháng 4 năm 1926 và Đức Chí Tôn đặt Ngài vào Phẩm vị Hộ Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Bắt đầu từ đó, Đức Phạm Hộ Pháp xả thân hành đạo, phổ độ chúng sanh

Với thời gian 33 năm 13 ngày, kể cả hơn 5 năm bị Pháp bắt lưu đày trên đảo Madagasca ở Châu Phi, Ngài đã để lại một sự nghiệp lớn lao cho Đạo lẫn Đời, xin tóm lược như sau:

1-VỀ PHẦN ĐẠO:

Thử nhìn về quê nhà, ở vùng Châu Thành Thánh Địa thuộc tỉnh Tây Ninh, chúng ta thấy từ việc xây cất ngôi Tòa Thánh, những Đền Thờ, dinh thự để làm các Cơ Sở Đạo, những con đường lớn, nhỏ, cầu cống, chợ búa, các Trường Trung Tiểu Học cho đến các Y viện, Dưỡng lão, Cô nhi viện, đâu cũng có những dấu vết với đôi bàn tay của Đức Hộ Pháp.

Đặc biệt, việc xây dựng ngôi Tòa Thánh, với một con người như Đức Ngài, không có mảnh bằng Kiến Trúc Sư, đôi tay chưa hề cầm đến một dụng cụ xây cất nào ... thế mà đã điều hành một số công thợ không chuyên nghiệp, phát nguyện làm công quả, ngày 2 bữa cháo rau không đủ no... để hoàn thành một công trình xây dựng ngôi Tòa Thánh với lối kiến trúc độc đáo, hài hòa giữa Cổ và Kim, giữa Âu và Á. Nhứt là dung hợp được những sắc thái của các Tôn giáo đủ để nói lên sự Qui Nguyên Tam giáo và Hiệp Nhứt Ngũ Chi. Đây quả là một lối kiến trúc có một không hai đối với quá trình lịch sử xây dựng của Việt Nam đã hơn 4 ngàn năm Văn Hiến.

Ngoài ra, cũng xin được nói qua qui trình độc đáo trong việc định cư cho người tín đồ ở từ bốn phương qui tụ về vùng Thánh Địa càng ngày càng đông. Lúc bấy giờ, nơi đây là vùng rừng sâu nước độc, Đức Hộ Pháp chắc chắn không có bằng cấp về khoa Thiết Kế Đô Thị, và lại, vào thời buổi đó làm gì có chuyên khoa này. nhưng Ngài đã lập một Sơ Đồ hết sức khoa học, phân lô cất nhà, khu chợ búa, trường học, bệnh viện... và hình thành các con đường theo đúng hướng Đông Tây Nam Bắc, có lộ trước và lộ sau nhà để dễ bề cấp cứu khi cần. Ngoài ra còn có kinh đào làm thủy lộ đáp ứng chợ Long Hoa.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Theo các điều qui định cho việc cư trú tại Vùng Thánh Địa Cao Đài, đem đối chiếu lại với sách Thiết Kế Đô Thị ngày nay, quả chưa có điều nào hóa ra lỗi thời.

Đức Hộ Pháp đã làm nhiều việc mà người tín đồ Cao Đài phải nỗ lực và cũng phải nhận là có một sự trợ lực mẫu nhiệm ban cho Đức Ngài.

Đó là chưa nói đến cái rộng lớn của một nền Tân tôn giáo do Đức Chí Tôn khai sáng là đạo Cao Đài, là một tôn giáo bao hàm đủ tinh ba của các giáo lý từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây, là một qui trình “VẠN THỦ QUI NHỨT BỒN” mà Ngài lãnh lĩnh từ Đức Chí Tôn với vô vàn khó khăn để thực thi cho ra hình tượng của một tôn giáo với tôn chỉ: Tam Giáo Qui Nguyên - Ngũ Chi Phục Nhứt hầu hiệp nhứt các đức tin vào một Đấng tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Đó là Đức Chí Tôn, là Giáo Chủ đạo Cao Đài, là Đấng Cha chung của nhơn loại.

Với sứ mạng là Hộ Pháp, Ngài giữ vững Chơn Truyền, hoàng hóa giáo lý, truyền Bí Pháp. Ngài đã soi sáng cho chúng sanh qua những bài thuyết Đạo vô vàn quý giá. Vạch màn bí mật huyền vi trên cõi Hư Linh bằng quyền Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống, Ngài chỉ rõ từng nét, từng bước tu tập với Phương Luyện Kỹ để người tín đồ Cao Đài chỉ một đời tu cũng nên Đạo.

Nói tóm lại, Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc thọ lệnh từ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế làm tướng soái khai mở Đạo Trời, là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để cứu độ toàn cả nhơn loại trong thời Hạ Nguơn Mạt Pháp và lập đời Thánh Đức trên Quả Địa cầu này

Công nghiệp của Đức Ngài đối với Đạo quả không đủ lời để nói lên cái thành quả đã gầy dựng so với thời gian 33 năm 13 ngày!

2-VỀ PHÂN ĐÒI:

Mặc dù là vị lãnh đạo Tôn giáo, nhưng Đức Hộ Pháp không thể điềm nhiên ngồi nhìn ngoại bang với mưu đồ dầy xéo quê hương và dân tộc Việt Nam. Nhân ngày Đại lễ Vía Đức Chí Tôn năm Đinh Hợi 1947, Đức Hộ Pháp tuyên bố: “Đừng để ngoại bang xâm nhập vào nội quyền Việt Nam rồi đưa đến cảnh tương tàn, tương sát và làm món hàng cho các cường quốc đòai chác.”

Biết trước mưu đồ chia đòai đất nước của ngoại bang, Đức Hộ Pháp tự nguyện nhận lãnh trách nhiệm làm trung gian cho việc hòa giải giữa hai khối Cộng Sản và Tư Bản đang tranh giành quyền bá chủ, Ngài đề xướng thuyết Trung Lập cho Việt Nam như ở Thụy Sĩ.

Khi đòai biết ngoại bang có mưu đồ bán đòai Việt Nam trên bàn Hội Nghị Genève, Đức Hộ Pháp liền mở một cuộc họp báo tại Genève lúc 17 giờ ngày 18 tháng 7 năm 1954 để phản đòai ngoại bang áp đòai chia đòai lãnh thổ Việt Nam. Tại buổi họp báo này, Đức Hộ Pháp đã tuyên bố: “Nếu Việt Minh và Pháp tuân lệnh ngoại bang chia nước Việt Nam làm hai mà không có sự chấp thuận của toàn dân Việt Nam thì Bản Đạo quyết công cả hai.”

Trở về Việt Nam, sau chuyến Âu du, tại Tòa Thánh Tây Ninh, Đức Hộ Pháp gửi một bức Thông Điệp thiết tha kêu gọi những vị cầm quyền Chánh phủ, các nhà lãnh đạo Quốc gia cần nhận đòai nhiệm vụ một cách sáng suốt hơn. Đòai với quốc gia Việt Nam các vị lãnh đạo miền Nam cũng như miền Bắc, Bản Đạo xin các Ông hiến cho một tấm gương sáng về sự đòai kết. Trách nhiệm của các Ông thật nặng nề, nếu các Ông cứ cố chấp theo đòai một cuộc chiến tranh lý tưởng Quốc tế đầy đòai những dục vọng và phe đòai thì các Ông là người có tội với Tổ quốc.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Các Ông cầm đầu chánh phủ miền Bắc cũng như miền Nam, các Ông còn ngại gì mà không nêu gương đoàn kết, thành lập một Chánh Phủ Lâm Thời duy nhất, thoát ly mọi ảnh hưởng ngoại bang với sự tham dự của các phần tử thuộc mọi khuynh hướng chánh trị, tôn giáo hầu tiến tới một cuộc Tổng Tuyên Cử toàn quốc Việt Nam. Toàn dân sẽ ghi công các Ông.

Khi hiệp định Genève ký ngày 20 tháng 7 năm 1954 không được tôn trọng, hoàn cảnh nước Việt Nam lúc bấy giờ trở nên đen tối và dẫn đưa cuộc chiến Việt Nam càng ngày càng khốc liệt.

Trước cảnh đồng bào bị ngoại bang áp đặt, gây cảnh nổi da xáo thịt và vì yêu nước, thương dân nên Đức Hộ Pháp phải lưu vong sang Cao Miên vào ngày 16/2/1956 để tìm phương gỡ rối cho thế cuộc.

Ngày 26/3/1956 Đức Hộ Pháp có gởi 2 bức thư cho Chủ tịch Hồ chí Minh và Tổng Thống Ngô đình Diệm kêu gọi cuộc thi đua Nhân Nghĩa giữa hai miền Nam Bắc Việt Nam. Đồng thời trình bày Bản Cương Lĩnh Hòa Bình Chung Sống, nhưng cả 2 đều không dám ngồi lại với nhau để bàn bạc vì đang chịu ảnh hưởng nặng nề của ngoại bang, cả hai nhà lãnh đạo Nam Bắc không có quyền định đoạt đến vận mạng của dân tộc mình.

Tại Phnom Penh, ngày 17/5/1959 nhằm ngày mùng 10 tháng 4 năm Kỷ Hợi Đức Hộ Pháp qui Thiên và để lại một Đại nghiệp cho Đạo.

Sự nghiệp của Đức Ngài là sự nghiệp chung của Đạo. Ngoài ra Đức Hộ Pháp không có bất cứ một tài sản nào gọi là riêng tư của Ngài. Cả một cuộc đời chỉ biết dâng hiến cho Đạo và cho Đời. Thật vậy ngay sau khi vừa thoát xác được 3 ngày, Đức Hộ Pháp giáng cơ cho bài Thái, trong đó với 2 câu kết đủ nói lên tâm lòng của Đức Ngài luôn luôn lo cho Đạo cũng như Đời:

Rồi đây ai đến cầm Chơn Pháp
Tô điểm non sông Đạo lẫn Đời.

Tóm lại, Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc ngoài cương vị Lãnh Đạo trong sáng của một Tôn giáo, Ngài còn là một công dân yêu nước nồng nàn.

Giờ đây, tuy vắng bóng Ngài nhưng đối với người tín đồ Cao Đài luôn luôn hằn sâu trong tâm khảm hình ảnh khả kính và lòng ngưỡng mộ Đức Ngài trong trái tim cùng với Đức Thích Ca Mâu Ni, Đức Chúa Jesus Christ, Đức Khổng Tử, Đức Lão Tử...

Nhất là với Đạo, mặc dầu Ngài đã vắng bóng tại thế, nhưng quyền Thiêng Liêng Ngài vẫn là Hộ Pháp, vẫn là Thiên sứ của Đức Chí Tôn trong sứ mạng:

Giáng Linh Hộ Pháp Di Đà
Chuyên cây Ma Xử đuổi tà trục tinh.
Và:
Tạo đời cái dữ ra hiền,
Bảo sanh năm giữ diệu huyền Chí Tôn.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

Hôm nay, nhân Đại Lễ Mừng Ngày Giáng Sinh của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, chúng ta vừa nhắc qua vài nét về Đại Nghiệp mà Đức Ngài đã cống hiến cho Đạo cũng như cho toàn cả nhơn loại, không phải chỉ để dành riêng cho người tín đồ Cao Đài. Tuy nhiên, mặc dầu là chung nhưng cũng là riêng cho những ai biết trân quý nó.

Cầu xin Đức Ngài ban nhiều hồng ân cho tất cả mọi người và cơ đạo Cao Đài sớm giải trừ Pháp nạn, Hội Thánh sớm phục quyền đúng theo Tân Luật Pháp Chánh Truyền.

Nam Mô Tam Châu Bát Bộ Hộ Pháp Thiên Tôn
Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

(HT. Phạm Văn Khảm)



(I.3)

Diễn văn của

ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

đọc tại Tòa Thánh Tây Ninh. Ngày 14 - 2 - Mậu Thìn (dl 5 - 3 - 1928)

Hội Thánh là gì? Đạo là gì?

Ngũ Chi - Hiệp Thiên Đài - Cửu Trùng Đài - Bát Quái Đài.





Thưa cùng chư Chức sắc Thiên phong Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài.

Nay nhơn dịp nhóm Đại Hội, em xin vô lễ bày giải sơ lược ra đây những đạo lý mà em đã thọ giáo nơi Đấng Chí Tôn cho mấy anh mấy chị tường lãm, tưởng cũng không phải là một điều không bỏ ích vậy.

Nhiều huyền vi màu nhiệm trong Đạo của Đấng Chí Tôn đã lập ra đều ẩn núp trong mấy bài thi của Thầy dạy dỗ, song vì nghĩa sâu xa bí mật, chúng ta không thấu đáo đặng, kỳ dư một đôi điều vì trùng nhằm trách nhiệm của em, Thánh ý muốn em trọn phận sự nên giáng bút chỉ giáo.

Lẽ thì em phải giải rõ những điều em học hỏi ra sớm mới phải, ngặt nỗi Thánh ý chưa định nên khiến cho em đi hành đạo Kim Biên trên 7 tháng mà ra trễ nãi.

Bắt đầu hết, em xin giải nghĩa Hội Thánh là gì?

Hội Thánh là gì?

Trong bài phú của Thầy cho bà cụ di mẫu của chị Phôi Sư Hương Thanh có câu: *“Thầy dùng lương sanh mà cứu vớt quần sanh”*

Hội Thánh tức là đám lương sanh của Thầy tom góp lại làm một. Cả lương sanh ấy, Thầy đã dùng quyền thiêng liêng dạy dỗ, trước un đúc nơi lòng một khiêu từ bi cho tâm địa có mảy mún tình ái vật ưu sanh theo Thánh đức háo sanh của Thầy, dùng làm lợi khí phạm tục để độ rỗi người phạm tục.

Những lương sanh ấy phải thế nào hội hiệp lại nhau làm một, mà làm ra một xác thân phạm của Thầy thì Thầy mới có hình thể trong lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, hầu tránh cho khỏi phải hạ trần như mấy kỳ trước vậy.

Thầy mới dùng huyền diệu cơ bút dạy dỗ mỗi người đặng tỏ ra rõ ràng có quả nhiên Thầy trước mắt, để đức tin vào lòng mỗi lương sanh ấy rằng Thầy thật là Chí Tôn, Chúa Tể càn khôn thế giới, cầm cân công bình thiêng liêng thưởng phạt, quyết đoán rằng chính mình Thầy đủ quyền bảo hộ con cái của Thầy, dầu đương sanh tiền hay buổi chung qui cũng có



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Thầy trước mắt, công thưởng tội trừng, tu thì thành, dữ thì đọa, chỉ rõ Niết Bàn Địa ngục đôi đàng, đặng dẫn bước đường đời không lầm lạc.

Hứa rằng: lập ngôi nơi Bạch Ngọc Kinh, khai đường vào Cực Lạc Thế Giới và đóng chặt cửa Phong Đô đặng độ tận chúng sanh, vớt 92 ức nguyên nhân trở về cựu vị.

Các lời hứa ấy, nếu chẳng phải Thầy thì chưa một vị Phật nào dám gọi mình đủ quyền mà làm đặng.

Cả lương sanh Thầy lựa chọn so sánh quyền Chí Tôn của Thầy và cân lời hứa ấy mà nhìn quả thật là Thầy, để đức tin mạnh mẽ mà trông cậy nơi Thầy.

Cái đức tin ấy nó tràn khắp trong nhơn sanh mà gây ra một khối lớn, tựa khắp cả hoàn cầu, sửa đời cải dữ. Cải dữ đặng thì phải tu, tu thì phải thành, mà nếu cơ thành chánh quả chẳng dễ trước mắt người thì khó mà làm cho nhơn sanh mến yêu mùi Đạo, nên buộc Thầy phải lập chánh thể, xây nền Đạo tại đời cho cả chúng sanh đều nhìn nhận vì có hiển nhiên đặng giục lòng tu niệm.

Đạo là gì?

Là cơ mẫu nhiệm, mà cơ mẫu nhiệm ấy phải làm ra thể nào có hình thể như một con đường dẫn người ra khỏi chốn trầm luân khổ hải, lại đặng phước siêu phàm nhập Thánh.

Muốn thoát khỏi luân hồi phải làm sao?

Phải đoạt cho đặng cơ bí mật siêu phàm nhập Thánh. Cơ bí mật ấy, nếu không phải Thầy cho thì chưa ắt xin ai mà đặng.

Ấy vậy, Đạo là cơ bí mật làm cho kẻ phàm có thể đoạt đặng phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy đến qui Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi để cho chúng sanh hiểu cơ mẫu nhiệm mà luyện tinh thần.

Thầy đã đến rồi, thoảng muốn lập riêng ra một tôn giáo khác lại chẳng đặng sao? lại qui Tam Giáo và hiệp Ngũ Chi mà làm gì ?

Nếu như kẻ ngoại giáo nói mình bắt chước đoạt cả đạo của người ta mà làm của mình thì mới nói sao?



Ai ai cũng hiểu rằng: Nhơn đạo dạy tu luyện phân xác, Tiên đạo phân trí thức tinh thần, Phật đạo phân thiêng liêng hư vô tịch diệt.

Qui Tam Giáo là gì?

Em xin giải quyết vì có lẽ nào mà qui Tam Giáo trước đây, lại luận đủ hình thể và tinh thần cho trọn vẹn.

*** Về hình thể:**

Ai sanh ra dưới thế này cũng phải giữ đủ tôn chỉ của ba đạo: Nhơn đạo, Tiên đạo và Phật đạo mới làm đặng hoàn toàn phận sự con người.

Tỉ như Nhơn đạo thì dạy mình vẹn giữ Tam cương Ngũ thường, mới biết bổn phận mình đối với xã hội nhơn quần thế nào cho nhơn loại cộng hưởng hòa bình, chẳng nghịch lẫn nhau, không tiêu diệt lẫn nhau mà phải trái hẳn với đức háo sanh của Thượng Đế.

Muốn cho nhơn loại đặng lòng hữu ái mà kính mến lẫn nhau thì Tiên đạo lại dạy ta phải lão luyện tinh thần cho đặng thông minh trí hóa, hầu kiếm phương giúp đỡ binh vực lẫn nhau. Nơi địa cầu 68 này là nơi luyện cảnh (monde expiatoire), chúng ta chẳng những bị ma hồn quỷ xác cám dỗ mà thôi, mà chúng ta lại còn bị thiên tai mộc ách, chúng ta chẳng những phải đối địch cùng sự hung bạo của đời mà thôi, mà ta lại còn phải đối địch cùng các nghiệt binh của trời hành xác nữa.

Ôi! Vì vậy mà nhiều bậc văn tài trí sĩ bên Âu Tây cắm cúi cả đời tìm kiếm một phương hay mà sửa đời đặng binh vực nhơn sanh khỏi điều tận diệt. Trí não phải tháo luyện đến đổi nhiều vị đoạt đặng cơ bí mật của Trời mà làm ra một khoa học, có nhiều phương hay và quá trí khôn của người, nên ta coi các Đấng ấy như là *Địa Tiên* cũng phải.

Khi chúng ta đã đặng đủ khôn ngoan chiếm đoạt cơ bí mật của Trời mà lập ra các cơ khí, nếu không có Phật giáo dạy ta giữ dạ từ bi mà cứu độ nhơn sanh thì cái học thức khôn ngoan ấy nó trở lại hại nhơn sanh hơn nữa.

Cái lý hữu nhân hữu quả, em xin để mấy anh mấy chị thâm nghĩ. Em chỉ tưởng lòng bác ái từ tâm thì buộc người phải có, bằng chẳng vậy thì dầu cho toàn xã hội đều công chánh mà có một kẻ bất lương vụ ngã lộn vào thì cũng đủ làm cho xã hội trở nên rối loạn. Biểu sao chúng ta không thấy dưới mắt chúng ta đời chẳng khác nào một buổi chợ mơi : khôn ngoan thì đặng hơn, thiệt thà thì bị ép.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Người biết Đạo người thì là trọng mình, mà trọng mình thì phải giữ tinh thần cho tinh tấn. Tinh thần tinh tấn mới đủ tư cách dạy đời làm lành lánh dữ. Ấy là Tam Giáo qui nhứt.

Nếu trong một xã hội mà mỗi người đặng vậy thì xã hội đặng hưởng phước hạnh thái bình, còn ước như các xã hội trên mặt địa cầu này đều đặng vậy thì đời mới nào? Cái hạnh phước của toàn nhơn loại trên địa cầu 68 này có ngày đặng vậy chăng?

Coi lại tôn chỉ của Đạo thì anh em ta có lòng dám tin chắc rằng sẽ đặng điều hạnh phước ấy không sai.

* Về *thiên liêng*:

Trước không có chi trong càn khôn thế giới là vô vi. Thoạt nhiên, hai lần không khí chẳng biết gốc nơi đâu, kêu là *Hư Vô Chi Khí* đụng nhau mới có chơn linh của Thầy và ngôi của Thầy là *Thái Cực*.

Trái lửa Thái Cực là cơ của hữu hình, vâng lệnh Thầy mà phân ra *Lưỡng Nghi*, *Tứ Tượng*, và biến *Bát Quái*, nhứt nhứt có trật tự: Ấy là cơ Nhơn đạo. Rồi sanh ra vùn vùn muôn muôn *Địa cầu* cùng khắp trong càn khôn thế giới và 72 trái *Địa cầu* có nhơn loại ở : Ấy là phép biến hóa của Tiên đạo.

Khi chia mình ra mà lập càn khôn thế giới rồi thì khối lửa Thái Cực của Thầy đã tiêu mất trở lại vô vi, tức là cơ mẫu nhiệm của Phật đạo đó vậy.

Bát Quái biến hóa vô cùng mà lập ra các *Địa cầu* trong càn khôn thế giới và vạn vật mà chúng ta thấy đặng dưới mắt rõ ràng đây.

Ấy là một cuộc hữu hình, mà trọn cuộc hữu hình này dường như vâng mạng lệnh của một quyền hành Thầy rất lớn, không xâm phạm lẫn nhau mà phải hại. Cơ mẫu nhiệm Nhơn đạo rõ ràng đó vậy.

Mỗi trái *Địa cầu* có nhơn loại, tức là có chơn linh ở, hằng ngày tô điểm sửa sang làm cho nó đặng đẹp. Hễ *Địa cầu* đẹp thì tinh thần của các chơn linh phải tấn hóa thêm cao đến ngày cực điểm văn minh. Ấy là cơ mẫu nhiệm của Tiên đạo.

Chùng *Địa cầu* đặng toàn hảo, các chơn linh đặng cực điểm văn minh rồi, dầu hưởng đặng lâu hay mau thì rồi phải bị tiêu diệt. Ấy là cơ mẫu nhiệm của Phật đạo.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

Người lúc chưa vào thai bào thì là hư vô, khí Âm Dương tương hiệp biến thái ra nhơn hình, tới lúc sanh ra cho đến khi trưởng thành là cơ mầu nhiệm của Nhơn đạo.

Khi đã trưởng thành lại học tập tu luyện tinh thần cho trí hóa trở nên khôn ngoan, là cơ mầu nhiệm của Tiên đạo.

Khi già rồi chết, thi hài bị tiêu diệt là cơ mầu nhiệm của Phật đạo.

Luận qua hiệp Ngũ Chi (theo hình thể):

Ngũ Chi là: Nhơn đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo và Phật đạo. Cả toàn địa cầu này, hễ làm người thì có *Nhơn đạo* nơi mình rồi, mà mình nong nả làm ra người hữu dụng cho đời, tức nhiên mình đã hơn người, ấy là *Thần đạo* đó vậy.

Hễ hữu dụng cho đời, tức là mình hơn đời, gọi là quán thế, tức nhiên mình làm *Thánh đạo* đó vậy.

Mình hơn đời là nhờ cái khiếu thông minh nó hứng sự thông suốt của đời dạy mình cho nhiều, rồi lại biến hóa ra thêm, trí hóa phù hợp với cơ huyền vi mầu nhiệm của Trời Đất. Nếu đoạt đặng cơ mầu nhiệm ấy mà làm của mình, rồi lại truyền bá cho cả nhơn loại học hiểu cái biết của mình mà thật hành ra sự hữu ích cho đời, tức là mình làm *Tiên đạo* đó vậy.

Biết đời rồi biết mình, rồi biết đến tinh thần mình là chủ tể của mình, mình biết đặng tinh thần mình rồi, hễ nhờ nó mà nhơn phẩm mình đặng cao bao nhiêu thì lại càng yêu thương lại nó bấy nhiêu, nên buộc phải lo cho nó đặng thanh tịnh nghỉ ngơi đôi lúc mà đợi ngày thoát xác, tức là làm *Phật đạo* đó vậy.

Với các Nguyên nhân thì Ngũ Chi tỉ như một cái thang 5 nấc, bắc cho mình leo lên một địa vị ngang bực cùng Thầy, tức là Phật đó vậy.

Chưa ai nhảy một nhảy mà lên cho tới một tầng lầu 5 thước bề cao, mà như ai đã để sẵn một cái thang 5 nấc, mình có thể lần hồi mà leo lên đặng.

Thầy hiệp Ngũ Chi đặng làm một trường học năm lớp cho mình tu luyện, chẳng khác một trường học phàm kia vậy, lần lần bước đến đặng đoạt thủ địa vị của mình. Hễ ngồi đặng phẩm nào thì địa vị mình nơi ấy, chẳng ai còn tranh giành ngược ngạo không nhìn nhận cho đặng.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Mình là người tức là có sẵn Nhơn phẩm, mình mới luyện Nhơn hồn theo gương của chư Thần mà chúng ta thờ phụng đó, thì tức nhiên cũng đoạt được đức tánh của chư Thần mà làm Thần vị của mình.

Đặng Thần vị rồi, lại xem gương của các Thánh mà tu luyện Thần hồn mình cho đặng Thánh đức, tức nhiên cũng đoạt được Thánh vị vậy.

Đặng Thánh vị rồi, cũng luyện Thánh hồn mình theo tánh đức của chư Tiên mà đoạt cho đặng Tiên vị.

Khi biết mình đã vững nơi Tiên vị rồi thì mình cũng cứ đào luyện Tiên hồn theo gương chư Phật mà gắm ghé vào Phật vị.

Thoảng như có kẻ hỏi: Thần, Thánh, Tiên, Phật xa cách với người như Trời với đất, khác nhau kẻ tục người thanh, thì thế nào người phàm mà mong mỗi leo lên phẩm vị ấy cho xứng đáng?

Ta lại đáp như vậy: Dầu cho hạnh Hóa nhân đi nữa thì là:

- Những Vật chất hồn có một điểm Thảo mộc hồn như bông đá (Éponge) đó vậy.
- Thảo mộc có một điểm Thú hồn như cây mắc cỡ (Sensitive).
- Thú hồn có một điểm Nhơn hồn như loài cầm điều thì là: kút, quạ, cuồng, nhồng; như tẩu thú thì là: chó, ngựa, khí; như ngư thì là cá ông đó vậy.
- Nhơn hồn có Thần hồn, đã đành chẳng cần phải giải.
- Thần hồn có Thánh hồn, Thánh hồn có Tiên hồn, Tiên hồn có Phật hồn.

Ấy vậy, nơi mình chúng ta đã có sẵn một điểm Thần, Thánh, Tiên, Phật hồn. Nếu ta biết làm cho chơn hồn tăng tiến lên hoài cho tới phẩm vị Tiên Phật thì phải tập luyện tu hành và đặc kỳ truyền mới đặng.

Muốn tu ắt phải có Đạo, vì vậy nên Thầy mới lập Đạo.

Đạo thì hữu hình, nếu có kẻ hỏi: Đạo vốn vô vi mà lấy hữu hình lập thành thì thế nào đắc đạo vô vi cho đặng?

Ta lại đáp rằng: Không hữu hình, vô vi cũng khó có; mà chẳng có vô vi thì hữu hình vốn không bền vững, tí như hồn với xác ta đây vậy. Không hồn thì xác phải tiêu diệt, mà có



xác không hồn cũng không cơ khí mà lập thành nên đạo người vẹn vẻ. Hai đảng phải tương hiệp nhau mới đặng hoàn toàn.

Ấy vậy, có vô vi ắt có hữu hình. Chánh pháp và Hội Thánh là hữu hình, mà hữu hình ấy nó phù hợp với luật lệ Thiên điều và đối chiếu với Cửu Thiên Khai Hóa. Luật đạo ấy là Thiên điều, còn Hội Thánh là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại thế đó vậy.

Sao lại dám sánh Luật đạo của chúng ta hội nhau lập thành với Thiên điều?

Thầy đã dạy rằng: Từ khi có Thầy, rồi dựng nên càn khôn thế giới, hóa sanh nhơn loại thì Thầy chưa hề biết hành phạt chúng ta bao giờ, vì lòng quá yêu nên Thầy không nỡ nào hành phạt.

Thầy lại nói: Dầu Thiên điều thì cũng do nơi chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hội lập để định tội của nhau hầu gìn giữ lẫn nhau đó thôi, chớ Thầy chưa hề biết đến. Mà hễ lập rồi dâng cho Thầy thì chính mình Thầy cũng không quyền sửa cái.

Như Tân Luật ngày nọ thì Lý Giáo Tông hội cùng chư Thánh mà lập thành, chớ Thầy chưa hề biết đến, chỉ ngày nào đã dâng lên cho Thầy thì nó thành Thiên luật mà thôi.

Hễ Thiên luật thì phải vô tư, tỉ như Thiên điều, dầu cho chính mình Thầy là Chí Tôn cũng chẳng vị tình. Bởi có ấy mà *khi lập Pháp Chánh Truyền, Thầy không lập Hiệp Thiên Đài một lượt với Cửu Trùng Đài, e cho cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài ra ngoại luật. Thầy lại để cho các Chức sắc ấy dự hội lập luật cùng chư Chức sắc Cửu Trùng Đài thì phạm thân của họ cũng phải dưới quyền luật lệ như mọi người vậy.*

Hội Thánh hiệp nhau lập Tân Luật cũng như cả Thập nhị Khai Thiên lập luật.

Thập nhị Khai Thiên lập luật giao lại cho Thầy, còn Hội Thánh lập Luật cũng giao lại cho Thầy.

Vậy thì Tân Luật với Thiên điều cũng đồng giá trị.

Dầu Hộ Pháp phạm luật cũng bị đòi đến Tòa Tam Giáo bên Cửu Trùng Đài thì Thiên phẩm mình dường như không có, kể như một người Đạo hữu kia vậy.

Còn Giáo Tông nếu phạm tội cũng phải bị đòi đến Tòa Hiệp Thiên Đài thì cũng chẳng khác một người tín đồ kia vậy.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Hội Thánh hiệp nhau lập Luật đạo thì cũng như chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hội lập Thiên điều.

Vậy thì Hội Thánh và chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cũng đồng một thể.

Luôn dịp, em cũng xin bày giải cách sắp đặt Hội Thánh của Thầy lập ra nơi thế này ra sao mà dám đối hàm cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật?

Hội Thánh chia ra làm 3 phần, hiệp cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cùng Người, cho hiệp cơ mưu nhiệm chánh trị của càn khôn thế giới thì mới ra lễ Đạo đặng.

1- Bát Quái Đài là tòa ngự của cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật mà Thầy làm chủ.

2- Cửu Trùng Đài là tòa ngự của chư Chức sắc Thiên phong, đối hàm với chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại thế, mà Giáo Tông chương quản.

3- Hiệp Thiên Đài là nơi chuyên về Đạo pháp, bảo hộ luật Trời và luật Đạo, như Ngọc Hư Cung nắm Thiên điều, tức là Ngọc Hư Cung tại thế mà Hộ Pháp chương quản.

HIỆP THIÊN ĐÀI

Hiệp Thiên Đài (HTĐ) là cửa Trời đó vậy. Hiệp là chung với, Thiên là Trời: Hiệp cùng Trời tức là cửa vào Trời, là cái thang bắc cho phàm đến cùng Trời.

Trong Hiệp Thiên Đài có: Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Thập nhị Thời Quân.

*** Thập nhị Thời Quân là ai?**

Thập nhị Thời Quân đối với *Thập nhị Thời Thần*. Các chơn linh, dầu đến bực nào cũng phải tại nơi ấy mà xuất hiện, như Thầy nắm trọn Thập nhị Thời Thần vào tay rồi mới khai Thiên lập Địa.

Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần.

Các chơn linh dầu nguyên nhân hay hóa nhân, hễ chịu hữu sanh thì đều nơi tay Thập nhị Thời Quân mà siêu đọa, cũng như Thần, Thánh, Tiên, Phật nhờ Thập nhị Thời Thần mà thăng giáng.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

Thập nhị Thời Quân tức là Thập nhị Thời Thần tại thế đó vậy.

Thập nhị Thời Quân chia làm ba chi: Pháp, Đạo, Thế: 4 vị về Pháp, 4 vị về Đạo, 4 vị về Thế.

*** Thượng Sanh là gì?**

Vật chất hữu sanh, thảo mộc hữu sanh, cầm thú hữu sanh, Nhơn loại hữu sanh tức là chúng sanh.

Trong chúng sanh có nguyên sanh và hóa sanh.

Nguyên sanh là gốc từ khai Thiên đã có.

Hóa sanh là khai Thiên rồi mới biến hóa ra.

Ti như Nguyên nhân là khi khai Thiên rồi thì đã có các chơn linh ấy. Còn Hóa nhân là chơn linh vật loại đoạt đến phẩm vị Nhơn loại.

Trong các kiếp hữu sanh, duy có phẩm người là cao hơn hết, nên gọi là Thượng Sanh.

Lập Tam Kỳ Phổ Độ, Thầy đem các chơn linh, dầu nguyên sanh hay hóa sanh lên phẩm vị Nhơn loại mới trọn nghĩa câu phổ độ.

Chơn linh các Nguyên nhân bị đọa trần hay là của Hóa nhân thăng cấp đều nhờ Thượng Sanh độ rỗi. Ấy là Thế độ, nên Thượng Sanh làm chủ của Thế đạo, nắm Thế luật nơi tay mà diu dắt cả chúng sanh vào đường Đạo. Ai làm cho cản bước đường tu của thế gian thì Thượng Sanh đặng quyền kiện cùng Tòa Thánh. Chư Chức sắc phạm luật làm cho chúng sanh phải xa lánh Đạo thì người có quyền xin trị tội tức thì. Ấy là chủ phòng Cáo Luật.

Dưới quyền người có bốn vị Thời Quân: Bảo Thế, Hiến Thế, Khai Thế và Tiếp Thế.

*** Thượng Phẩm là gì?**

Hễ bước chơn vào cửa Đạo thì là có Thiên phẩm, mà hễ có phẩm rồi thì Thầy lại đem lên cho tới Thượng Phẩm mới trọn câu phổ độ.

Các chơn linh nguyên nhân hay hóa nhân, nhờ Thượng Phẩm gìn giữ bình vực cho ngôi đặng an ổn địa vị của mình, giúp đỡ cho đức hạnh trở thêm cao, khỏi phạm nhằm luật lệ,



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

xem sóc ngôi thứ chẳng cho giành giựt lẫn nhau, giữ cho Cửu Trùng Đài đặng hòa nhã êm đềm, khép cửa Thiên môn, cấm đường chẳng cho các chơn linh thối bước.

Phẩm trật nhờ người mà đặng thăng lên hay là bị người mà phải hạ. Người nắm luật Đạo nơi tay mà binh vực cả chư Chức sắc Thiên phong và các tín đồ chẳng cho ai phạm luật, vừa lo cho người đạo hạnh lên tột phẩm vị của mình. Thượng Phẩm làm chủ phòng Cãi Luật, làm trạng sư của tín đồ.

Dưới quyền người có bốn vị Thờ Quân là: Bảo Đạo, Hiến Đạo, Khai Đạo và Tiếp Đạo.

* *Hộ Pháp là gì?*

Huyền vi mâu nhiệm của Đạo có Bí pháp, cũng như Đời có luật pháp. Hộ Pháp là người nắm cơ mâu nhiệm của Đạo, nắm luật của Đời, xử đoán chư Chức sắc Thiên phong và cả tín đồ, cùng là xin ban thưởng, công thưởng tội trùng của Đạo nơi thế này.

Hễ có phạm tội mới khỏi Thiên trị, phải chiếu luật Đạo cho toàn cả tín đồ khỏi bị Thiên điều, giữ phẩm vị thiêng liêng mỗi Chức sắc, ắt phải gìn giữ đạo đức của mỗi người. Dùng hình phạm làm cho giảm tội thiêng liêng. Nắm cơ mâu nhiệm công bình mà đưa các chơn hồn vào Bát Quái Đài, hiệp cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. Người nắm trọn cả luật Đạo và luật đời vào tay đặng xử đoán, làm chủ phòng Xử đoán. *(Khi nào Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài xử đoán rồi mà bị cáo còn uất ức thì mới kêu nài đến Hiệp Thiên Đài).*

Dưới quyền người có bốn vị Thờ Quân là: Bảo Pháp, Hiến Pháp, Khai Pháp và Tiếp Pháp.

Hiệp Thiên Đài là hình trạng của Ngọc Hư Cung tại thế. Ấy là cửa mở cho các chơn linh vào đặng đi đến Tam thập lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh, là nơi chúng ta hội hiệp cùng Thầy, hay là chỗ ải địa đầu ngăn cản các chơn linh chẳng cho xông phạm đến đường Tiên nẻo Phật.

Lòng từ bi của Thầy để cho có kẻ rước là Thượng Sanh, người đưa là Thượng Phẩm và người dẫn nẻo mở đường cứu độ là Hộ Pháp, đặng đem cả con cái của Thầy về giao lại cho Thầy, kéo Thầy hằng ngày trông đợi.

Còn luận theo hình chất thì HTĐ là một cái tòa lựa chọn người lương sanh đem vào hiệp làm một với Cửu Trùng Đài, lập vị cho cả tín đồ, phân xác phù hợp với phần thiêng liêng, un đúc giữ gìn cho các lương sanh ấy nhờ cự phạm mình, hầu buổi chung qui, Hộ Pháp



mở cửa Bát Quái Đài đem tên tuổi ấy vào thờ cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, cho xứng phận. Hễ Đạo còn ắt tên tuổi cũng còn, cái cơ đặc đạo tại thế cũng do nơi đó vậy.

CỬU TRÙNG ĐÀI

Cửu Trùng Đài là hình trạng của Cửu Thiên Khai Hóa, lại hiệp với Cửu phẩm Thần Tiên. Để chơn vào Đạo tức là vào các địa vị ấy.

Cửu phẩm Thần Tiên cầm quyền trị thế thì Cửu Trùng Đài cũng cầm quyền chánh trị của Đạo nơi tay, cứu độ nhơn sanh, dìu dắt lấy nhau trở lại cùng Thầy.

Cái Tòa Tam Giáo Thầy lập nơi CTĐ là quyền hành thưởng phạt Thầy ban cho Cửu phẩm Thần Tiên hành chánh, điều đình trọn cả càn khôn thế giới đó.

Lập Pháp Chánh Truyền đã tỏ đủ quyền hành của Chức sắc Thiên phong.

Em xin kể sơ qua cửu vị của nó phù hợp với Cửu Thiên làm sao:

1- Thần vị :

- Người không đạo mà mộ đạo, lại giữ đặng vẹn vẻ đạo người, hữu căn hữu kiếp, có thể đắc vị đối với *Địa Thần*.
- Kẻ tín đồ biết Đạo và giữ Đạo đối với *Nhơn Thần*.
- Lễ Sanh đối với *Thiên Thần*.

2- Thánh vị :

- Giáo Hữu đối với *Địa Thánh*.
- Giáo Sư đối với *Nhơn Thánh*.
- Phối Sư đối với *Thiên Thánh*.

3- Tiên vị :

- Đầu Sư đối với *Địa Tiên*.
- Chương Pháp đối với *Nhơn Tiên*.
- Giáo Tông đối với *Thiên Tiên*.

Em chỉ nói các Chức sắc đôi hàm mà thôi, chớ còn chiếu y như Thánh ngôn thì Thầy nói Thầy đến lập Tam Kỳ Phổ Độ này thì Thầy lựa chọn: *nhứt Phật, tam Tiên, tam thập lục Thánh, thất thập nhị Hiền, tam thiên Đồ đệ*, là Thầy nói Thầy đến hiệp các Đấng mà



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

Thầy đã sai đến trước lại làm một mà làm hình thể của Thầy hầu mở Tam Kỳ Phổ Độ. Ấy là Cửu Trùng Đài.

. Còn *nhứt Phật, nhị Tiên, thập nhị Thánh* tại Hiệp Thiên Đài thì là các Đấng hầu hạ bên Thầy lúc trước, nay tuy xuống thế cũng cứ giữ phận hầu Thầy mà thôi.

Em đã chỉ rõ một đường các chơn linh đối hàm, một đường các chơn linh xuống thế, mà mở Đạo.

Biết bao nhiêu bậc Thánh Hiền ấy còn lẫn lộn theo hàng tín đồ, Thầy đương dạy dỗ un đúc đặng ngày kia ra gánh vác cho xứng đáng phận sự của mình.

Còn **Tam Trăm Oai Nghiêm**, Thầy lập đặng thay mặt cho Thầy nơi Cửu Trùng Đài cầm quyền chánh trị, là Phật đó vậy.

Cửu Trùng Đài phù hợp với Cửu Trùng Thiên thì dầu cho cả chơn linh trong càn khôn thế giới cũng phải vào nơi đó đoạt cho đặng các phẩm vị giả trạng ấy, mới mong lập Thiên vị mình.

Chẳng vào cửa Đạo hiệp cùng Cửu Trùng Đài thì chẳng đi đường nào mà vào Cửu Trùng Thiên cho đặng.

BÁT QUÁI ĐÀI

Bát Quái Đài là nơi để thờ phượng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và chư tín đồ, chư Chức sắc Thiên phong qui vị, mới trọn phép Trời Người hiệp một.

Cái cơ mầu nhiệm của Thầy chỉ mở cửa Bát Quái Đài đặng đem các chơn linh đã leo lên tột phẩm Cửu Trùng Đài đem cho hiệp một cùng Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Cái phẩm chót của Cửu Trùng Đài chỉ cách Bát Quái Đài có một cái cửa. *Vậy Niết Bàn cách phàm tục có một xác thân.* Cái cửa Niết Bàn ấy mở đặng thì cơ đặc đạo tại thế cũng khai ra đặng.

Em xin kết luận :

- Hiệp Thiên Đài là Thiên môn mở ra, có kẻ mời người đưa rước, kêu cả nguyên sanh trở lại cựu vị mình, đặng hiệp làm một cùng Thầy, hay là mời cả hóa sanh đến đối diện, tranh



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

đoạt phẩm vị đến ngang bực cùng Thầy. Ấy là cái ngõ hiệp các chơn hồn toàn trong thế giới.

- Cửu Trùng Đài là ngôi vị Thân, Thánh, Tiên, Phật, Thầy sẵn sẵn tại thế. Nó là cái không khí biểu (baromètre) để chỉ trước Thiên vị của mình.

- Bát Quái Đài là Bạch Ngọc Kinh tại thế.

Thảm thay, phần nhiều anh em chúng ta chẳng biết trọng phẩm vị của mình, lại còn làm ô uế nền Đạo thì mới đắc tội cùng Thiên đình thế nào?

Cái màn bí mật của Đạo đã mở trọn rồi, Thầy dạy ráng mở mắt đặng xem mà mình cứ nhắm mắt không muốn ngó đến thì làm sao thoát cho đặng cửa luân hồi.

Đạo vốn là Đạo, mình thâm phục đặng chúng sanh chỉ nhờ Đạo. Mà có Đạo phải có Đức, có Đức phải có Hạnh, hoàn toàn Đức Hạnh mới phải mặt cảm mỗi Đạo của Thầy, nhưng xét kỹ lại thì anh em chúng ta thiếu kém đức hạnh rất nhiều.

Chúng ta hằng bị Đức Giáo Tông chê rằng, Thầy quá thương mà lựa chọn chớ chẳng xứng đáng một chút nào.

Mỗi phen em nhớ đến lời nói là mỗi lần em thẹn thường cho mảnh xác thịt này chẳng đủ trí lực mà làm phận sự. Ráng cho lắm bắt quá cũng như lửa đóm đóm lúc ban đêm, chớ đâu đáng mặt đèn soi mà dẫn đường người đạo đức.

Bởi vậy em hằng nghĩ rằng: Hễ Thầy thương thì anh em chúng ta phải gắng trau giồi đạo đức đặng thêm nhiều, phẩm càng trọng thì hạnh kia gìn chặt chĩa. Bấy nhiêu đó, họa may đền đáp ơn thương tưởng của Thầy trong muôn một, chớ cái cơ thoát tục siêu phàm đâu mong vọng tưởng, chỉ nhờ lòng từ bi của Thầy định sao chịu vậy.

Chúng ta nên trông cậy nơi Thầy, thờ phụng Thầy cho hết lòng hết sức, hằng ngày tặng ơn Thầy.

Em đã thấy có một hình phạt sẵn dành cho anh em mình, vậy chúng ta nên đồng lòng ăn năn sám hối, họa may có thoát khỏi đặng chăng?

CHƯƠNG II NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO



(II.1)

LỜI VÀNG

của Đức Hộ Pháp Phạm công Tắc





Thời Đức Hộ Pháp còn sanh tiền, cứ mỗi ngày vào buổi sáng và buổi trưa mọi người tu chơn của phạm môn tụ tập uống trà ở chiếc bàn bằng đá dưới bóng cây bên cạnh Tòa Nhà Trí Huệ Cung, uống trà xong mọi người mới chia tay ai nấy các tư kỳ phận làm công quả.

Một hôm Đức Hộ Pháp ở trên Tòa Nhà Trí Huệ Cung đi xuống và đến ngồi uống trà chung với mọi người tu chơn, mọi người tập trung vào uống trà để được nghe Ông nói chuyện.

Đức Hộ Pháp dạy: Người tu là phải buông bỏ hết tất cả mà tại sao Qua lại phải giữ cây roi giáng ma xử trong tay, đời có luật pháp của đời để trừng trị tội phạm, Đạo có luật pháp của Đạo để trừng phạt kẻ phạm pháp của Đạo, cây roi giáng ma xử, nói đúng hơn là một lá bùa giáng ma xử, còn cây roi này là cây roi đá Thần Thánh Tiên, còn lá bùa giáng ma xử Qua nắm giữ trong tay là một chiếu chỉ của Đức Chí Tôn ban, là một hiệu lệnh trọn quyền trừng phạt kẻ gian tà lợi dụng Đạo để làm hại chúng sanh và kẻ trung thành bị xúi giục trở lòng phản phúc, cây roi này Qua có quyền đánh không tha.

Đạo Cao Đài đến lúc sau này phải nhường chỗ cho anh Kim Quang Sứ nắm trọn quyền để độ quày các đệ tử của Anh do luật Thiên Điều chấp thuận, lúc đó mấy em nào không phải trong hàng đệ tử của Anh thì ngồi êm đó mà nhìn và an phận tu thân mà chờ đợi Qua.

Qua nói cho biết trước để đừng trách Qua hay trách Đức Chí Tôn, khi quyền hành vô tay người nào thì người đó có quyền sắp xếp và thay đổi, chính Qua cũng phải đứng đó mà nhìn họ làm, nhưng việc gì cũng có Đức Chí Tôn chứng kiến, luật pháp của Thiên Điều không tư vị một ai, Làm gì thì Thiên Điều vẫn là Thiên Điều.

Cho nên đưa nào là đệ tử của Anh Kim Quang Sứ thì hãnh diện đắc lực đắc ý còn đưa nào là con cái của Đức Chí Tôn thì vô phương phụng sự cho Đạo, khổ lắm, mà chịu khổ được cúi đầu ngó thẳng đi tới là đắc Đạo còn đưa nào chịu đựng không nổi xé rào leo tường hoặc ngó lại đằng sau thì đừng trách Qua.

Ở đằng sau cây roi đá Thần Thánh Tiên Qua đang nắm giữ trong tay, Qua sẽ đánh từng đứa không tha, không phải học trò của Hộ Pháp hay con cái của Đức Chí Tôn mà được



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

bao che để thoát khỏi tội lỗi đâu, chưa kể là còn bị đòn nhiều hơn nữa là khác, có trừng phạt như vậy mới gạn lọc đời thánh đức, để khi Anh Kim Quang Sứ trả quyền lại cho Đức Chí Tôn thì Đạo mới tồn tại Thánh Đức.

Thôi! Mấy lời nhắc nhở cho mấy em hiểu về cơ nghiệp của Đạo Sau này là vậy, khổ lắm đa! Phải giữ gìn đức tin cho thiệt thọ mới được đó, tất cả đi làm đi.

Phạm công Tắc chết chớ Hộ Pháp là luôn ở bên cạnh con cái của Đức Chí Tôn để trừng phạt đó, nhớ mà liệu giữ mình cho lắm đa.

(Tài liệu Phạm Môn)



(II.2)

HUYỀN NHIỆM NƠI CUNG ĐẠO tại Tòa Thánh Tây Ninh



1-NHỮNG HÌNH TƯỢNG TẠI CUNG ĐẠO



Cơ bút như là phép lạ của Đạo Cao Đài như là từ khi Đức Chí Tôn cho lệnh chuyển từ "XÂY BÀN" đến "TIỂU NGỌC CƠ", nhuần nhuyễn rồi dạy chuyển sang "ĐẠI NGỌC CƠ" là công cụ để triển khai "THÊN THỜ" giáng trần dạy Đạo trong thời kỳ "ĐẠI ÂN XÁ" lần thứ ba này. Vì chỉ có Đại Ngọc Cơ mới viết nhanh đủ để hình thành THÁNH KINH như Thánh Ngôn, Thánh Giáo, Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, kinh kệ, lập Hội Thánh và xây dựng Đền Thánh, tượng hình cho Thánh Thể Đức Chí Tôn và Bạch Ngọc Kinh tại thế gian. Riêng Tòa Thánh Tây Ninh, nơi tàng trữ biết bao nhiêu bí mật

Thiên Cơ chờ đón những nguyên căn tiên hóa cao để có thể quán triệt được phần nào Thiên Cơ hầu giúp phát huy Đại Đạo, phổ độ chúng sanh theo Thiên ý.

Trong phạm vi bài này chỉ tìm hiểu một mảng nhỏ của bí mật Thiên Cơ ẩn chỉ nơi CUNG ĐẠO của Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi! Cung Đạo là nơi quý vị chức sắc đại thiên phong của Hiệp Thiên Đài từ cấp Thời Quân trở lên cầu cơ, được đặt tiếp giáp giữa Cửu Trùng Đài và Bát Giới Đài. Tại nơi đó, trên nóc vòm trời Cung Đạo có một hình bầu dục, bên ngoài những cuộn mây trắng bao quang ánh lên do 12 tia hòa quang dài xen kẽ với 12 tia hào quang ngắn, tạo nên một vòm đầy thiêng liêng kỳ diệu! Bên trong hình bầu dục, chính giữa có THIÊN NHÃN hào quang tỏa ra xung quanh, từ trong Bát Quái Đài hướng ra Cửu Trùng Đài theo chiều dọc của hình bầu dục có đắp những hình tượng: một cái đĩa nhỏ gieo tiền quẻ, một ống xăm và hai miếng âm dương để xin keo..., một cái bàn ba chân dùng xây bàn, một Tiểu Ngọc Cơ có vòng chữ ABC, một Đại Ngọc Cơ và cuối cùng là hình bán thân giống y như hình của Đức Cao Thượng Phẩm. Ngoài ra còn có một bộ sách buộc bằng vàng để chữ TỬ KINH, một bảng đá có ghi 3 dòng chữ:

*Muôn Kiếp có Ta nắm chủ quyền
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên
Đạo mầu rưới khắp*

Kê đó, một bàn tay ló ra từ trong mây ghi như sau:

*Ký thành một cuốn gọi Thiên Thờ
Khai Đạo muôn năm trước định giờ
May bước phải gìn.....*

Và có một xấp giấy, một cây viết đề:

*Viết thử Thiên Thơ với nét trần
Hầu sau bền giữ nghiệp Hồng Quân
Chuyển luân thế sự.....*

2-Ý NGHĨA CÁC HÌNH TƯỢNG

QUÁ TRÌNH THÔNG CÔNG

Qua những hình tượng này có thể tạm hiểu như sau:



Thiên Nhân là tượng trưng cho Thượng Đế nắm chủ quyền từ muôn kiếp.... Từ hình tượng một cái đĩa gieo tiền quẻ cho đến hình bán thân giống Đức Thượng Phẩm chỉ quá trình THÔNG CÔNG giữa TRỜI và NGƯỜI từ ngàn xưa đến nay. Đó là Đạo Mầu rưới khắp nơi trần thế.... Hồi xưa xưa dùng cách gieo quẻ, xin xăm v.v... để hiểu ý Trời. Kế tiếp, vào khoản thế kỷ thứ 19, bắt đầu cầu cơ bằng cách xây bàn ở Mỹ và Âu Châu. Đến năm 1925, khởi đầu ba Ông Phạm Công Tắc, Cao Quỳnh Cư và Cao Hoài Sang vẫn còn xây bàn cầu cơ và sau đó được Chí

Tôn dạy cách dùng Tiểu Ngọc Cơ nhuận rồi chỉ dạy sang dùng Đại Ngọc Cơ. Cuối cùng sau khi cơ bút bị đình chỉ (nhất là sau năm 1975) thì Hiệp Thiên bằng cách HIỆP TÂM tức các ĐÁNG đến với con NGƯỜI bằng cách chuyển tâm để "chuyển luân thế sự". Hình người giống Đức Cao Thượng Phẩm tượng trưng cho "Thượng Phẩm Chi Nhon". Phải là NGƯỜI có phẩm hạnh cao trọng mới HIỆP THIÊN theo qui luật "đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu" được. Riêng quyển sách đề chữ TỬ KINH là viết tắt hai bộ sách TỬ KINH NGŨ KINH của Nho Giáo, tượng trưng cho thời kỳ NHO TÔNG CHUYỂN THẾ, lấy Tứ Thư Ngũ Kinh làm căn bản.

Quan trọng nhất là ba bài thi trích chọn trong Thánh Ngôn được đưa lên Cung Đạo, diễn đạt tất cả yếu lý then chốt của nền Đại Đạo và sự tương quan đặc biệt của nền Đại Đạo với đất nước và dân tộc VIỆT NAM. Đây là ba bài thi được chọn trong hàng trăm bài thi văn dạy Đạo được dựa lên làm biểu tượng và được ghi khắc trên vòm trời thiêng liêng kỳ diệu của Cung Đạo, tất nhiên phải có rất nhiều ý nghĩa vô cùng quan trọng trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ! Xin tạm ghi nhận như sau:

BÀI I:

*"Muôn kiếp có TA nắm chủ quyền
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên,*



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

*Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên"*

Đức Chí Tôn cho biết từ tạo Thiên lập Địa thì Ngài đã nắm trọn chủ quyền trong Càn Khôn Vũ Trụ và trên cương vị đó Ngài khuyên chúng ta hãy VUI LÒNG TU NIỆM theo nền Đại Đạo do chính Đức Ngài khai sáng, sẽ được hưởng ân huệ thiêng liêng hầu đủ năng lực dần bước về cõi THIÊNG LIÊNG HẰNG SỐNG. Từ ngàn xưa, Đạo của Ngài đã khai mở, đã chan rưới khắp thế gian dưới muôn ngàn tên gọi, nhưng tất cả đều nằm dưới chủ quyền của Ngài, trong phạm vi chủ quản của Ngài, hay nói khác, tất cả đều phát xuất từ Ngài nên có cùng một cứu cách, đều QUI NHẤT về một NGUỒN.

Bài thi chỉ có 4 câu ẩn tàng nhiều ý nghĩa trọng đại, cốt lõi của mọi tín ngưỡng từ ngàn xưa đến nay. Đức Chí Tôn tiết lộ cho chúng ta biết Ngài nắm trọn chủ quyền trong Càn Khôn Vũ Trụ, toàn năng toàn giác toàn tri, đủ khả năng để phán xét, điều hành, an bày, thưởng phạt theo Thiên luật. Ngài kêu gọi, khuyến khích, un đức chúng ta VUI LÒNG tu niệm để được hưởng ân thiên trong thời kỳ đại ân xá này. Ngài tự giới thiệu: " Muôn kiếp có TA nắm chủ quyền" nhằm mục đích là giúp chúng ta HIỂU Ngài với tư cách là một Đấng Chí Tôn để rời trọn tin nơi Ngài mà AN LÒNG TU NIỆM theo sự dẫn dắt của Ngài. CHÁNH TÍN vẫn luôn là cốt lõi của nhà tu! Một tiết lộ quan trọng khác là tất cả các ĐẠO GIÁO từ ngàn xưa đến nay đều do Ngài lập ra, tất cả đều chung nguồn chung gốc thì không có lý do gì để phân biệt, chấp nê, không có lý do gì để tranh hơn tranh thua rồi cùng nhân danh Thượng Đế tàn sát lẫn nhau! Táng phân biệt mê chấp là nguồn gốc của bao cuộc chiến tranh tàn khốc từ xưa đến nay nhất là chiến tranh do Tôn Giáo gây ra lại càng phi lý! Sự VÔ MINH này là một chướng ngại rất lớn chằng những ngăn chận sự tiến hóa trên đường tu tiến của mỗi cá nhân mà còn có thể dẫn đến trọng tội nhất trên đời đối với toàn nhơn loại! Qua 4 câu thơ trên, Ngài có ý giúp chúng ta phá MÊ CHẤP, BIỆT PHÂN, trọn ĐỨC TIN nơi Ngài để: **"anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo"**

BÀI II:

*"Ký thành một cuốn gọi Thiên Thơ,
Khai Đạo muôn năm trước định giờ
May bước phải gìn cho mạnh trí,
Năm đười PHUỐN PHỤNG đến DƯƠNG BỜ".*

Một bàn tay đưa ra trong mây viết nên 4 câu thơ khẳng định tầm quan trọng, một hiện tượng vĩ đại, một cam kết thiêng liêng là một việc KHAI ĐẠO KỶ BA đã được Đấng Thượng Đế ký vào quyền Thiên Thơ từ muôn năm trước, giờ đây mới được ban hành và thực hiện tức là KHAI ĐẠO đúng ngày giờ đã định. Đây là một chiến lược thiêng liêng vô cùng thận trọng của Đấng Tối Cao, một sự lựa trọn kỹ càng về thời gian, nơi chốn tức là tại đất nước VIỆT NAM, tức nhiên đã có một sự chuẩn bị dành cho dân tộc may mắn này từ muôn năm trước sao cho kết hợp với Thiên Ý, phát huy được nền Đại Đạo kỳ ba để phổ độ chúng sanh.



Hai câu cuối, Ngài vạch rõ hướng tu và ân cần khuyên nhủ đại ý là chúng ta rất may nắm dẫn bước trên đường Đại Đạo đã được Thầy khai sáng và dẫn dắt, tự mỗi người phải cố gắng rèn luyện sao cho MẠNH TRÍ tức có đầy đủ HUỆ TRÍ để có đủ khả năng đi đúng hướng trên đường tu đó là: "Nắm đuôi PHUỐN PHỤNG đến DƯƠNG BỜ. Phuron Phụng là Phuron của MẸ tức của Đức Phật Mẫu, Dương bờ là nơi CHA tức Đức Chí Tôn ngự. Pháp tu Đại Đạo là phải hướng theo sự dẫn dắt củ MẸ mới về hiệp nhất với Đấng Cha Trời được! Phật Mẫu Chơn Kinh có câu:

*"Nghiep hong vận tử hồi môn
Chí Công định vị vĩnh tồn Thiên Cung".*

Mẹ là hình ảnh vĩ đại của TÌNH THƯƠNG, thể hiện tình thương gương mẫu của MẸ là phải phụng sự chúng sanh, phụng sự là dẫn thân vào TRƯỜNG CÔNG QUẢ. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển Thầy chỉ dạy: "**Thầy hằng nói cùng các con rằng: Một TRƯỜNG THI CÔNG QUẢ, các con muốn đến đặng nơi CỰC LẠC thì phải đi tại cửa này mà thôi**" Kế tiếp Thầy dạy: "**Thầy đã đến CHUNG CÙNG với các con; các con duy có TU mà ĐẮC ĐẠO. Phải đoái lại bá thiên vận ức nhơn sanh còn phải trầm luân nơi khổ hải, chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng TỰ BI mà độ rồi.**" Như vậy, chỉ có TU mới đắc đạo tức phải lấy TÌNH THƯƠNG của Đấng MẸ hiền làm mẫu mực và phải tận tâm tận lực dẫn thân vào trường CÔNG QUẢ. CÔNG là đem công sức mình phụng sự chúng sanh với chơn tâm và thiện chí; QUẢ là thành quả phụng sự tha nhân. Làm công quả là tùy duyên, hiệp cùng Thầy Mẹ, lấy lòng từ bi mà độ rồi chúng sanh hữu hình cũng như vô hình còn trầm luân nơi bể khổ, chưa được siêu thoát.

BÀI III: Đây là bài thi của Đức Lý:

*"Viết thử Thiên Thơ với nét trần
Hầu sau bền giữ nghiệp Hồng Quân.
Chuyển luân thế sự đưa KINH THÁNH,
Trừ diệt tà ma múa bút Thần.
Kìa lóng NON KỶ reo tiếng Phụng,
Này xem NƯỚC LỖ biến hình Lân.
Công danh nước VIỆT tay đành nắm,
Mưa móc dân sanh gắng gọi nhuần"*

Một quyển vở tượng trưng cuốn Thiên Thơ và cây bút viết thành Thiên Thơ với nét chữ trần gian tức là chữ Việt Nam. Qua CỐ BÚT, Các Đấng Thiêng Liêng mượn bút trần để viết nên quyển Thiên Thơ tức là quyển sách từ Thiên Cung đưa xuống thế gian mục đích là bền giữ sự nghiệp của Tổ Tiên, của dòng họ HỒNG BÀNG tức HỒNG QUÂN đã tiền định nơi sử sách. Thiên Thơ đó là Kinh Thánh tức là tất cả những kinh sách, Thánh Ngôn, Thánh Giáo, Tân Luật,



Pháp Chánh Truyền v.v... do Cơ Bút viết ra. KINH THÁNH có uy lực chuyển vận đổi mới cơ ĐỒI sao cho phù hợp với sự tiến hóa của Càn Khôn Vũ Trụ, có uy lực diệt trừ Tà Ma đang ngự trị, quấy nhiễu chúng ta. TÀ MA bên trong chính là THẤT TÌNH LỤC DỤC, là bầy HỔ LANG đút khoét nội tâm chúng ta. Tà ma bên ngoài là những CÁM DỖ đầy dẫy tại thế gian có khả năng kéo chúng ta vào vòng tội lỗi, là những thù hận, lừa đảo gian dối, mưu sâu kế độc.... giữa con người với con người.... dẫn đến các cuộc chiến tranh tàn bạo, những cuộc chém giết đẫm máu nhân danh luôn cả THƯỢNG ĐẾ!... Giờ đây, Chí Tôn và Các Đấng Thiêng Liêng giáng bút cho chúng ta KINH THÁNH tại đất nước Việt Nam như là tại non KỶ, tiếng Phụng gáy ren lên là có Thánh Vương ra đời (Sự tích Chu Văn Vương) tức là:"Phụng gáy non Nam Đạo trở mòi". Nước Lỗ là một nước nhỏ, khổ nghèo nhiều cực Bắc, là một trong sáu nước đời nhà Chu bên Tàu, thế mà xuất được Thánh Nhân ra đời tức là ĐỨC KHÔNG TỬ (Sự tích Không Tử thấy hình Lân). Việt Nam là một nước nhỏ nhen, nghèo khó mà được THƯỢNG ĐẾ chọn khai mở nền Đại Đạo và chính Ngài làm Giáo Chủ, là một sự may mắn ngàn năm một thuở của dân tộc ta! Nền Đại Đạo đã được khai sáng tại Việt Nam, đương nhiên Việt Nam sẽ là Tháng Địa được Thiêng Liêng ưu ái, đùm bọc, bảo vệ, dạy dỗ, chăm sóc ... Ôn mưa móc mà Thượng Đế đã ban cho Việt Nam, đây là một điểm phút bất ngờ, lớn lao cho dân tộc ta nên cần phải "gắng gỏi nhuần". Chữ "gắng" ở đây hàm ý cố gắng học tập nhuần nhuyễn, gắng tu tỉnh, gắng dần thân vào trường CÔNG QUẢ với tất cả tâm chơn thành.

Vào khoảng năm 1948, Chí Tôn về cơ, ban cho dân tộc Việt Nam một bài thơ 8 câu, tiên tri về tương lai sáng lạng của đất nước Việt Nam và với nền Đại Đạo khai sáng, Việt Nam sẽ là ngọn cờ đầu tiên trên trường Quốc Tế về văn hóa Đại Đồng, về tâm linh Đại Đạo. Bài tiên tri này cũng hứa hẹn sự trường tồn của đất nước và dân tộc. Đó là thiên thơ tiên định. Đó là "Khai Đạo muôn năm trước định giờ!" Bài thơ nguyên văn chữ Nho và Quốc Thê lược dịch như sau:

*Thượng hạ nhị Thiên sử địa hoàn
Việt Nam nhứt quốc nhứt giang san
Hoàng đồ toàn bảo thiên thơ định
Đánh tộ trường lưu tổ nghiệp tồn.
Quốc Đạo kim triêu thành Đại Đạo
Nam Phong thử nhứt biến nhơn phong
An Dân liệt Thánh tùng Nghiêu Thuấn,
Văn hóa tương lai lập Đại Đồng*

*Trên dưới Trời Người chuyển thế gian
Việt Nam nhứt thống cỡi giang san
Đồ thiên đã định luôn toàn vẹn
Tổ nghiệp ngàn năm vẫn mãi tồn.
Đạo nước nay mai thành Đạo lớn
Nam phong ngày ấy biến nhơn phong*



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019

*An dân trị nước theo Nghiêu Thuấn
Văn hóa mai kia hướng Đại Đồng*

Tóm lại: Ba bài thơ được ghi lại tại Cung Đạo, nơi tiếp giáp giữa Cửu Trùng Đài và Bát Giới Đài có ý nghĩa là nối liền giữa Đạo và Đời, giữa VẠN LINH và CHÍ LINH, giữa NGƯỜI và TRỜI, giữa VIỆT NAM và ĐẠI ĐẠO, có tầm quan trọng bậc nhất trong cửa Đại Đạo, chúng ta cần nghiên ngẫm, học hỏi kỹ càng, nghiêm túc "gội nhuần". Hơn nữa, đây là những lời khích lệ, khuyên nhủ, dạy dỗ của Đấng Từ Bi làm cho đức tin chúng ta vững hơn, tâm tư chúng ta rạng rỡ hơn và một niềm hạnh phúc vô biên đến với chúng ta về ĐẠO và TỔ QUỐC thân yêu đầy tươi sáng đang chờ đợi.

Quốc Sĩ Trịnh Quốc Thế



IV. PHÂN ƯU

IV.1 PHÂN ƯU - Hiền Tài NGUYỄN THANH LIÊM



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Thất Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Cố Hiền Tài

NGUYỄN THANH LIÊM

Đã quy vị vào lúc 01 giờ 50 sáng, Ngày Rằm Tháng 2 Năm Nhâm Dần (DL: 17-03-2022) tại Thành Phố San Jose, Bắc California - Hoa Kỳ

HƯỞNG THỌ 89 TUỔI

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.

Xin cầu nguyện Đức CHỈ TÔN, Đức PHẬT MẪU, Các Đấng Thiêng Liêng và Địa Tạng Vương Bồ Tát ban hồng ân cho Chơn linh Cố Hiền Tài NGUYỄN THANH LIÊM sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và được Cao Thăng Thiên Vị.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thánh Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thánh Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
Thánh Thất Cao Đài New Orleans
Thánh Thất Cao Đài Boston



Ban Thế Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tín Đồ trong Cao Đài Hải Ngoại



IV.2 PHÂN ƯU - Hiền Tài TRẦN VĂN Ô



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Thất Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Cố Hiền Tài
TRẦN VĂN Ô
Hiền Tài Khóa 4 (1972)

Đã quy vị vào lúc 01 giờ 09 chiều, ngày 16 tháng 4 năm Nhâm Dần, (DL: 16-05-2022) tại Thành phố Thủ Đức, Việt Nam.

HƯƠNG MẠO 92 TUỔI

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.

Xin cầu nguyện Đức CHỈ TÒN, Đức PHÁT MẪU, Các Đấng Thiêng Liêng và Địa Tạng Vương Bồ Tát ban hồng ân cho Chơn linh Cố Hiền Tài TRẦN VĂN Ô sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và được Cao Thăng Thiên Vị.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thánh Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thánh Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
Thánh Thất Cao Đài New Orleans
Thánh Thất Cao Đài Boston



Ban Thế Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tín Đồ trong Cao Đài Hải Ngoại



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 019



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 019

V. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)

Quý vị thân hữu và đồng đạo có thể gửi bài viết, hay đăng tin đến Tập San Ban Thể Đạo - Hệ Thống HTĐ

1. HT Trịnh Ngọc Túy (Email: caodai.international@gmail.com OR tuy_nguyen66@yahoo.com-
Phone: 713-302-1625)
2. HT Đào Duy Linh (Email: duy-linh.dao@caodai.international)
3. Website: <https://www.caodai.international/>
4. Facebook: <https://www.facebook.com/caodai.haingoai.98>
5. Email: caodai.international@gmail.com